TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 10-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **NgUễn Minh T**.
2. Bà **Phạm Thị Liễu**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Văn Thượng -** Cán bộ Tòa án nhân dân hUện Tân Phú.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân hUện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn -** Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân hUện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 165/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo QUết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ NgUễn Nhật T - sinh ngày 24/7/2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp C, xã Bình Phú, hUện X, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NgUễn Văn T – sinh năm 1978 và bà Tô Thanh T – sinh năm 1980; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo được khởi tố tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay (Có mặt).

2/ Bùi Vô K - sinh ngày 20/5/2003, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp Chiến Thắng, xã Tân Hộ Cơ, hUện X, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn V – sinh năm 1973 và bà NgUễn Thị H – sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo được khởi tố tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay (Có mặt).

Bị hại: Ông **Hoàng Văn Đ** (đã chết)

Người Đ diện hợp pháp của bị hại:

- Chị **Hoàng Thị O** – sinh năm 1976; cư trú: ấp Phú Lợi, xã Phú Trung, hUện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, là con ông Đ (vắng mặt).

- Chị **Hoàng Thị Y** – sinh năm 1979; cư trú: ấp Phú Cường, xã Phú Bình, hUện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, là con ông Đ (vắng mặt).

- Anh **Hoàng Văn U** – sinh năm 1987; cư trú: ấp Phú Lợi, xã Phú Trung, hUện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, là con ông Đ (vắng mặt) .

- Anh **Hoàng Văn D** – sinh năm 1982; cư trú: ấp Phú Lợi, xã Phú Trung, hUện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, là con ông Đ (Có mặt).

- Anh **Hoàng Văn K** – sinh năm 1990; cư trú: ấp Phú Lợi, xã Phú Trung, hUện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, là con ông Đ (vắng mặt).

- Anh **Hoàng Văn T** – sinh năm 1992; cư trú: ấp Phú Lợi, xã Phú Trung, hUện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, là con ông Đ (vắng mặt).

- Anh **Hoàng Văn T** - sinh năm 1996; cư trú: ấp Phú Lợi, xã Phú Trung, hUện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, là con ông Đ (vắng mặt).

- Anh **Hoàng Văn D** – sinh năm 1982 cư trú: ấp Phú Lợi, xã Phú Trung, hUện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, là người Đ diện theo ủy qUền của chị O, chị Y, anh U, anh K, anh T, anh T (theo văn bản ủy qUền ngày 06/6/2022).

Người có qUền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **NgUễn Thị Hường** – sinh năm 1973; cư trú: ấp Chiến Thắng, xã hộ Cơ, hUện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Nhật T, là người không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Ngày 11/4/2022, Bùi Vô K điều khiển xe mô tô biển số 66N3-4629 chở bạn là NgUễn Nhật T đi từ thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng về thành phố Hồ Chí Minh trên Quốc lộ 20 theo hướng Lâm Đồng – Dầu Giây. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đi được khoảng 30 km, do mệt Bùi Vô K đồng ý đưa xe cho Nguyễn Nhật T điều khiển dù biết T không có giấy phép lái xe mô tô theo qU định pháp luật. T điều khiển xe chở K tiếp tục lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng Lâm Đồng – Dầu Giây. Lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km 68 Quốc lộ 20 thuộc xã Phú Trung, hUện Tân Phú do không giữ khoảng cách an T với xe chạy liền trước xe của mình nên đụng vào xe mô tô biển số 67N4-8705 do ông Hoàng Văn Đ sinh năm 1952, ngụ ấp Phú Lợi, xã Phú Trung điều khiển đang chUển hướng từ bên phải sang bên trái đường gây tai nạn giao thông làm ông Đ chết trong quá trình cấp cứu tại bệnh viện.

Hậu quả: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 177/TT/2022 ngày 17/5/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai đã kết luận về nạn nhân Hoàng Văn Đ như sau: "1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vị trí tổn

thương: Đầu, mặt, ngực, bụng, tay. Đa hình thái tổn thương: Rách da, xây xát da, sưng nề, bầm tụ máu, vỡ sọ, gãy xương, dập xuất hUết não. 2. NgUên nhân chết: Chấn thương đầu, mặt gây vỡ sọ trán hai bên và sọ đỉnh trái, vỡ trần hốc mắt hai bên. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái và dọc liềm não, lều tiểu não hai bên. Dập não xuất hUết trán hai bên, xuất hUết dưới nhện thái dương hai bên, gãy thành hốc mắt, cung gò má, gãy thành xoang hàm xoang trán, xoang sàng hai bên, gãy xương hàm trên và xương mũi chính."

Kết quả khám nghiệm hiện T: Mặt đường Quốc lộ 20 rộng 11m. Sau khi tai nạn xảy ra, xe mô tô biển số 66N3-4629 trượt ngã trên lề đường phía bên phải Quốc lộ 20, vết trượt dài 5m80, đầu vết trượt cách mép lòng đường bên phải là 4m90, tâm bánh trước và bánh sau của xe mô tô biển số 66N3-4629 lần lượt là 6m50 và 7m70. Vết trượt xe mô tô biển số 67N4-8705 dài 5m30, đầu vết trượt cách mép lòng đường bên phải là 4m40, tâm bánh trước và bánh sau của xe mô tô biển số 67N4-8705 lần lượt là 4m80 và 4m40 (hướng bên phải nêu trên được tính theo chiều lưu hành của xe do NgUễn Nhật T điều khiển)

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển kiểm soát 66N3-4629; 01 xe mô tô biển kiểm soát 67N4-8705.

Tại cáo trạng số 156/CT-VKS-TP ngày 11 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân hUện Tân Phú đã trU tố bị cáo NgUễn Nhật T về tội "Vi phạm qU định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và trU tố bị cáo Bùi Vô K về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" qU định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân hUện Tân Phú tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội và giữ ngUên QUết định đã trU tố; Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đ diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo NgUễn Nhật T 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù giam.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264 điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Vô K 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo NgUễn Nhật T thừa nhận hành vi phạm tội, do không có giấy phép lái xe theo qU định khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ, chủ quan không giữ khoảng cách an T với xe chạy liền phía trước cùng chiều nên gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm chết người; bị cáo Bùi Vô K thừa nhận hành vi phạm tội, do giao xe máy chUên dùng cho người không đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm chết người. Các bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

và mức hình phạt mà Đ diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cở sở kết luận Cáo trạng số 156/CT-VKS-TP ngày 11 tháng 11 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân hUện Tân Phú đã trU tố bị cáo NgUễn Nhật T về tội "Vi phạm qU định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và trU tố bị cáo Bùi Vô K về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" qU định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và có căn cứ.

[2] Hành vi do bị cáo NgUễn Nhật T thực hiện đã vi phạm Điều 9, Điều 12 Luật giao thông đường bộ và phạm tội "Vi phạm qU định về tham gia giao thông đường bộ", thuộc T hợp "làm chết 01 người ", qU định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Bùi Vô K thực hiện đã vi phạm Điều 10 Luật giao thông đường bộ và phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ", thuộc T hợp làm chết người, qU định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này các bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được hậu quả của hành vi sai trái và những qU định cấm đoán của pháp luật, nhưng do lỗi chủ quan trong nhận thức về tham gia giao thông đường bộ mà dẫn đến hậu quả vô ý gây tai nạn dẫn đến chết người, nên cần thiết phải đưa ra xét xử nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, trU tố và tại phiên tòa các bị cáo đã T hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra đã tự ngUện bồi thường thiệt hại, khắc phục T bộ hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, qU định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51, riêng bị cáo K có thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng qU định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bị cáo T đang là sinh viên năm nhất và phải bảo lưu do kinh tế khó khăn, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xin cho các bị cáo được hưởng án treo, Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qU định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Để T hiện sự nhân đạo của pháp luật trong dịp tết cổ trUền của dân tộc (Tết Quý Mão năm 2023), Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình và xử phạt bị cáo NgUễn Nhật T ở mức khởi điểm của khung hình phạt qU định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là phù hợp. Riêng bị cáo Bùi Vô K, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan có thẩm qUền giám sát, giáo dục. Xét thấy hành vi của bị cáo thuộc T hợp được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính qUền địa phương nơi cư trú là phù hợp.

Xét thấy bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, thu nhập không xác định được cụ T theo tháng hay năm là bao nhiêu, nếu áp dụng khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo không T thực hiện được, do dó miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 66N3-4629; 01 xe mô tô biển kiểm soát 67N4-8705 . Cơ quan điều tra đã trao trả xe lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng qU định nên không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

Các bị cáo và gia đình bị hại Hoàng Văn Đ đã tự thỏa thuận chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại. Đ diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qU định pháp luật.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đ diện Viện kiểm sát về đề nghị về tội danh đối với các bị cáo, hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

[10] Về các hành vi, qUết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, trU tố, xét xử: Các hành vi, qUết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qU định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

TUên bố bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội **"**Vi phạm qU định về tham gia giao thông đường bộ", bị cáo Bùi Vô K phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: **Nguyễn Nhật T 02** (hai) **năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án**.

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: **Bùi Vô K 01** (một) **năm 06** (sáu) **tháng cải tạo không giam giữ**.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hộ Cơ, hUện X, tỉnh Đồng Tháp giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân Hộ Cơ, hUện X, tỉnh Đồng Tháp nhận được bản án và qUết định thi hành án.

- Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Bùi Vô K

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị qUết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người Đ diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có qUền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tUên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có qUền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND hUện Tân Phú;*
- *Công an hUện Tân Phú;*
- *Chi cục THA dân sự Tân Phú;*
- *Bị cáo; Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trần Văn Tuấn